

(v/v: Giải trình chênh lệch BCTC riêng và báo cáo hợp nhất quý I/2020).

Kính gửi: - **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**
- **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Căn cứ theo quy định tại thông tư 155/2015/TT-BTC về công bố thông tin, Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế trên BCTC riêng và báo cáo hợp nhất quý I/2020 như sau:

Báo cáo tài chính riêng:

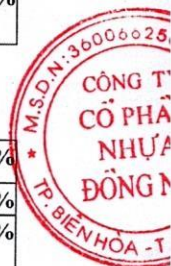
CHỈ TIÊU	Quý I/2020	Quý I/2019	Chênh lệch	%
	VND	VND	VND	%
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	450.866.696.698	359.103.037.447	91.763.659.251	25,6%
Giá vốn hàng bán	411.287.090.903	323.687.055.820	87.600.035.083	27,1%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	39.579.605.795	35.415.981.627	4.163.624.168	11,8%
Doanh thu hoạt động tài chính	20.453.467.562	1.161.111.296	19.292.356.266	1661,5%
Chi phí tài chính	22.892.898.216	21.392.191.964	1.500.706.252	7,0%
Chi phí bán hàng	13.320.385.014	7.294.503.626	6.025.881.388	82,6%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	11.518.438.666	7.839.607.593	3.678.831.073	46,9%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	12.301.351.461	50.789.740	12.250.561.721	24120,2%
Lợi nhuận khác	639.272.775	893.645.814	(254.373.039)	-28,5%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	12.940.624.236	689.562.585	12.251.061.651	1776,6%

Báo cáo tài chính hợp nhất:

CHỈ TIÊU	Quý I/2020	Quý I/2019	Chênh lệch	%
	VND	VND	VND	%
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	936.906.112.486	539.762.409.068	397.143.703.418	73,6%
Giá vốn hàng bán	790.450.006.431	435.379.991.658	355.070.014.773	81,6%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	146.456.106.055	104.382.417.410	42.073.688.645	40,3%
Doanh thu hoạt động tài chính	9.013.883.925	28.065.368.692	(19.051.484.767)	-67,9%
Chi phí tài chính	68.644.062.689	67.497.589.302	1.146.473.387	1,7%
Lợi nhuận từ đầu tư vào Công ty liên kết, liên doanh	6.760.657.715	6.205.430.436	555.227.279	8,9%
Chi phí bán hàng	43.294.073.314	30.249.397.338	13.044.675.976	43,1%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	46.230.415.984	33.783.898.921	12.446.517.063	36,8%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	4.062.095.708	7.122.330.977	(3.060.235.269)	-43,0%
Lợi nhuận khác	2.266.749.694	1.935.124.296	331.625.398	17,1%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	3.367.116.114	8.644.482.878	(5.277.366.764)	-61,0%

Lợi nhuận sau thuế trên báo cáo riêng quý I/2020 tăng đáng kể so với cùng kỳ năm 2019 chủ yếu do Công ty ghi nhận khoản doanh thu từ cổ tức được chia từ công ty con trong quý I/2020.

Trong khi đó, kết quả sản xuất kinh doanh chính của Công ty quý I/2020 có sự giảm nhẹ so với cùng kỳ năm trước trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế do ảnh hưởng của Covid19:



- Doanh thu thuần quý I/2020 tuy tăng trưởng so với cùng kỳ năm 2019 với sự đóng góp từ tăng trưởng doanh thu mảng xây dựng dân dụng và bao bì mà Công ty đã tập trung đầu tư từ nửa cuối năm 2019, nhưng tỷ suất lợi nhuận gộp quý I/2020 thấp hơn cùng kỳ năm 2019.
- Đồng thời, với việc mở rộng quy mô, đầu tư mới cho tăng trưởng, thì chi phí tài chính, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp của Công ty quý I/2020 cũng tăng mạnh so với cùng kỳ 2019.

Lợi nhuận sau thuế trên báo cáo hợp nhất quý I/2020 giảm so với cùng kỳ năm 2019, trong đó:

Doanh thu thuần hợp nhất quý I/2020 tăng trưởng đáng kể so với cùng kỳ năm 2019 do quy mô hợp nhất mở rộng, với sự gia tăng về số lượng của các đơn vị thành viên ngành nước từ cuối năm 2019. Đồng thời với hợp nhất doanh thu, các chi phí của các đơn vị thành viên mới cũng tăng theo khi quy mô hợp nhất và số lượng thành viên tăng lên. Do khó khăn chung của nền kinh tế từ ảnh hưởng của Covid19 nên tỷ suất lợi nhuận gộp hợp nhất quý I/2020 giảm đáng kể so với cùng kỳ năm 2019.

Nay Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai xin giải trình với Ủy Ban Chứng Khoán, Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội và các nhà Đầu tư được rõ.

Trân trọng kính chào!

Ngày 29 tháng 04 năm 2020

CÔNG TY CP NHỰA ĐỒNG NAI



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Hiếu

